

Số: 23 /2022/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 18 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Nghệ An tại Tờ trình số 17/TTr-CAT-PV01-PC07 ngày 14 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 02 năm 2022.

M

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã, các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: /

- Như Điều 3;
- Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Bộ Công an;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VTUB, NC (Vinh).

/

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Vinh

QUY ĐỊNH

Về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An
(Ban hành kèm theo Quyết định số 23 /2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Nghệ An)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy và trách nhiệm bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Quy định này không áp dụng đối với căn hộ trong nhà chung cư; công trình dân dụng không phải nhà ở riêng lẻ; nhà ở đã chuyển đổi công năng không còn chức năng sử dụng để ở; các nhà, công trình, các lĩnh vực kinh doanh, sản xuất đã có quy định riêng về phòng cháy, chữa cháy.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức, hộ kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Nghệ An có liên quan đến công tác phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Nhà ở riêng lẻ là nhà ở được xây dựng trên thửa đất ở riêng biệt thuộc quyền sử dụng hợp pháp của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, bao gồm nhà biệt thự, nhà ở liền kề và nhà ở độc lập (theo khoản 2 Điều 3 Luật Nhà ở năm 2014).

2. Nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh là nhà ở riêng lẻ, ngoài chức năng để ở còn sử dụng để làm nơi sản xuất, kinh doanh (cửa hàng buôn bán, dịch vụ văn phòng, nhà trọ, cơ sở sản xuất nhỏ và các dịch vụ khác) hoặc công trình phụ trợ phục vụ sản xuất, kinh doanh (kho hàng, nơi dùng để thu mua, bảo quản phế liệu...).

3. Chất dễ cháy là chất có thể bốc cháy, cháy âm ỉ hoặc cacbon hóa khi có tác động của nguồn gây cháy và có khả năng tiếp tục cháy kể cả khi không còn nguồn gây cháy.

4. Chất khó cháy là chất có thể bốc cháy, cháy âm ỉ hoặc cacbon hóa khi có tác động của nguồn gây cháy nhưng không có khả năng tiếp tục cháy khi không còn nguồn gây cháy.

5. Chất không cháy là chất không bốc cháy, không cháy âm ỉ và không cacbon hóa khi có tác động của nguồn gây cháy.

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy.

2. Các giải pháp cải tạo, sửa chữa nhằm tăng cường an toàn về phòng cháy và chữa cháy phải bảo đảm phù hợp với quy hoạch xây dựng, đúng quy định chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy, phù hợp với điều kiện thực tế cơ sở.

3. Quá trình thực hiện các biện pháp và công tác kiểm tra phải bảo đảm sự ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, đúng quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

Chương II

TRÁCH NHIỆM BẢO ĐẢM AN TOÀN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI NHÀ Ở RIÊNG LẺ, NHÀ Ở KẾT HỢP SẢN XUẤT, KINH DOANH

Điều 5. Trách nhiệm của chủ hộ gia đình nhà ở riêng lẻ, chủ hộ nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

1. Chủ động tìm hiểu, nắm bắt các quy định pháp luật, kiến thức, kỹ năng cơ bản về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tích cực tham gia các đợt tuyên truyền, huấn luyện về phòng cháy, chữa cháy do cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, địa phương tổ chức, tham gia phong trào toàn dân phòng cháy và chữa cháy tại địa phương.

2. Phổ biến, đôn đốc, nhắc nhở tổ chức, cá nhân, thành viên trong gia đình, người làm việc trong nhà thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy. Giả định tình huống, cách xử lý khi có sự cố về cháy, nổ xảy ra để hướng dẫn và tổ chức cho các thành viên trong gia đình, người làm việc trong nhà thực tập để chủ động xử lý khi có tình huống cháy, nổ xảy ra.

3. Bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt và trong quá trình bảo quản, sử dụng chất dễ cháy tại nhà ở riêng lẻ, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; phát hiện và ngăn chặn nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, hành vi vi phạm quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy.

4. Thường xuyên tổ chức tự kiểm tra để kịp thời phát hiện và khắc phục ngay những thiếu sót, nguy cơ gây cháy, nổ trong phạm vi quản lý của mình.

5. Phối hợp với đơn vị, cá nhân được phân công thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy (Công an cấp huyện hoặc UBND cấp xã), cơ quan, tổ chức khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh bên trong nhà để được hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy.

6. Tổ chức thực hiện quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn chất dễ cháy, nổ.

Điều 6. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thuê nhà để sản xuất, kinh doanh

1. Tổ chức, cá nhân thuê nhà để sản xuất, kinh doanh có trách nhiệm phối hợp với chủ hộ nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, nội quy, quy định về phòng cháy và chữa cháy tại Điều 5 Quy định này.

2. Chịu trách nhiệm quản lý, ban hành các nội quy, quy định, phân công người thực hiện nhiệm vụ phòng cháy và chữa cháy và duy trì thực hiện các quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy trong phạm vi, khu vực thuê theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, phải thực hiện trách nhiệm phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Luật phòng cháy và chữa cháy và duy trì các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

Chương III

**AN TOÀN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI NHÀ Ở RIÊNG LẺ,
NHÀ Ở KẾT HỢP SẢN XUẤT, KINH DOANH**

Điều 7. An toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ

Chủ hộ gia đình, cá nhân sử dụng nhà ở riêng lẻ phải bảo đảm và duy trì điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy quy định tại khoản 1 và khoản 3, Điều 7 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và các quy định sau đây:

1. Bố trí mặt bằng công năng sử dụng

a) Gian phòng để ở cần bố trí tại tầng thấp, gần cầu thang, lối ra thoát nạn, ngăn cách với khu vực, gian phòng có bảo quản vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ và sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt. Không bố trí gian phòng bảo quản, tích trữ xăng, dầu, hóa chất dễ cháy, nổ... trong nhà;

b) Gian phòng, khu vực để ô tô, xe máy, máy phát điện dự phòng và phương tiện, thiết bị khác có sử dụng nhiên liệu là xăng, dầu cần phải được ngăn cách hoặc có khoảng cách đến lối ra thoát nạn của nhà và nơi đun nấu, nguồn lửa, nguồn nhiệt nhằm loại trừ nguyên nhân gây cháy, cháy lan, bảo đảm thoát nạn an toàn cho người từ các gian phòng khác, tầng phía trên của nhà;

c) Nhà có tầng hầm, tầng bán hầm, cần có giải pháp ngăn cháy, ngăn khói lan lên tầng trên qua cầu thang bộ, giếng thang máy, trục kỹ thuật của nhà;

d) Biển quảng cáo lắp đặt bên ngoài nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy, không cản trở lối ra chính và lối ra thoát nạn thứ 2 qua ban công, lô gia của nhà.

2. Đường, lối ra thoát nạn của nhà

a) Nhà có 01 lối ra thoát nạn cần bố trí thêm tối thiểu 01 lối ra thứ 2 qua ban công, lô gia, cửa sổ có mặt ngoài thông thoáng, lối lên mái nhà hoặc bằng thang sắt, ống tụt, thang dây ngoài nhà... để thoát nạn khi cần thiết. Trường hợp, lối thoát qua lồng sắt, lưới sắt, cần có ô cửa có kích thước đủ rộng để cho người đi chuyển qua thuận lợi;

b) Lối ra tại tầng 1 cần thoát trực tiếp ra ngoài, trường hợp thoát qua gian phòng khác, phải duy trì chiều rộng lối đi và khoảng cách an toàn đến các vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt (ô tô, xe máy...); không bảo quản vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong gầm cầu thang, buồng thang bộ, trên hoặc liền kề với đường, lối thoát nạn. Cửa đi trên lối thoát nạn tại tầng 1 cần sử dụng cửa bản lề (cửa cánh), hạn chế sử dụng cửa cuốn, cửa trượt, trường hợp lắp đặt cửa cuốn, phải có bộ lưu điện và bộ tời bằng tay để mở khi mất điện hoặc động cơ bị hỏng.

3. Sắp xếp tài sản, vật dụng và quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt

a) Tài sản, vật dụng, chất dễ cháy phải được bố trí, sắp xếp gọn gàng, không cản trở lối và đường thoát nạn, không để gần nguồn lửa, nguồn nhiệt như bếp, ổ cắm điện, aptomat, cầu dao, thiết bị điện có sinh nhiệt...;

b) Không bố trí, sử dụng các vật dụng, thiết bị có áp lực, dễ nổ (bình xịt diệt côn trùng, bình gas mini...) gần vị trí sử dụng ngọn lửa trần, thiết bị điện có sinh nhiệt...;

c) Việc sử dụng nguồn lửa trong nhà phải bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy, tránh phát sinh cháy, nổ trong quá trình sử dụng, nhất là việc sử dụng các loại bếp sử dụng khí gas, bếp dầu, bếp điện và thắp hương thờ cúng, đốt vàng mã.

4. Lắp đặt, sử dụng hệ thống, thiết bị điện

a) Hệ thống điện được lắp đặt bảo đảm đủ công suất tiêu thụ của các thiết bị điện; có thiết bị bảo vệ, đóng ngắt chung cho hệ thống, từng tầng, nhánh và thiết bị tiêu thụ điện có công suất tiêu thụ lớn;

b) Khi lắp đặt thêm các thiết bị tiêu thụ điện, cần tính toán công suất của hệ thống điện để tránh quá tải và không cầu mắc dây dẫn điện cấp cho thiết bị; vị trí lắp đặt, bố trí thiết bị phải bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

c) Dây dẫn điện đặt trong nhà phải bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy (đặt trong ống gen, máng cáp tại vị trí tiếp giáp với thiết bị; vật dụng dễ cháy, nổ phải ngăn cách bằng vật liệu không cháy...);

d) Đường dây dẫn điện, các thiết bị điện bị hư hỏng, không bảo đảm an toàn phải được sửa chữa, thay thế ngay hoặc ngắt nguồn điện đến đường dây dẫn điện, các thiết bị điện này.

5. Trang bị phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy

a) Căn cứ điều kiện của hộ gia đình và tính chất, quy mô của ngôi nhà, khuyến khích chủ hộ gia đình trang bị ít nhất 01 bình chữa cháy và các dụng cụ phá dỡ thông thường (như: búa, rìu, xà beng, kìm cộng lực...);

b) Có thể trang bị thêm hệ thống, thiết bị báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy bằng nước, mặt nạ phòng độc, thang dây, ống tụt cứu người, đèn chiếu sáng sự cố và các hệ thống, thiết bị khác;

c) Các phương tiện, thiết bị phải được đặt ở nơi dễ thấy, dễ lấy, sẵn sàng sử dụng để chữa cháy và thoát nạn an toàn khi xảy ra cháy, nổ.

6. Khi sửa chữa, cải tạo nhà có sử dụng dụng cụ hàn cắt kim loại, phải thực hiện đúng quy trình, quy định; có người giám sát, có biện pháp che chắn không để vảy hàn tiếp xúc với các chất dễ cháy; phải chuẩn bị các thiết bị, phương tiện để xử lý ngay khi xảy ra cháy, nổ.

7. Ngoài các quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này, khuyến khích chủ hộ gia đình, cá nhân sử dụng nhà ở riêng lẻ thực hiện các nội dung quy định tại Điều 9 Quy định này nhằm tăng cường an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ.

Điều 8. An toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

Chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh phải bảo đảm và duy trì điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 7 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và Điều 7 Quy định này. Khu vực sản xuất, kinh doanh trong nhà ở phải bảo đảm các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy sau:

1. Bố trí mặt bằng công năng sử dụng

a) Gian phòng sản xuất, kho chứa (các gian phòng sản xuất, kinh doanh; kho hàng hóa, kho lưu trữ, các gian phòng kho và các nhà có đặc điểm sử dụng tương tự) bố trí không quá 01 tầng hầm; không bố trí gian phòng sử dụng hoặc kho lưu giữ các chất khí, chất lỏng dễ cháy, vật liệu dễ cháy trong nhà; không bố trí gian phòng để ở trong tầng hầm;

b) Gian phòng sản xuất, kinh doanh phải được ngăn cháy lan, ngăn khói với khu vực để ở của hộ gia đình, cầu thang bộ chung của các tầng và lối ra thoát nạn tại tầng 1 của nhà;

c) Gian phòng sản xuất, kinh doanh có bố trí gian phòng tồn chứa hàng hóa, vật liệu dễ cháy hoặc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt có tính chất nguy hiểm cháy, nổ khác phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh phải được ngăn cách với khu vực sản xuất, kinh doanh bằng kết cấu ngăn cháy.

2. Đường, lối ra thoát nạn

a) Lối ra thoát nạn tại tầng 1 của khu vực để ở phải ngăn cách với lối ra thoát nạn của khu vực sản xuất, kinh doanh bằng kết cấu ngăn cháy;

b) Đường, lối thoát nạn của khu vực, gian phòng, tầng sản xuất, kinh doanh phải đáp ứng quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phòng cháy, chữa cháy tại thời điểm cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng. Trong nhà ở nhiều tầng có sử dụng chung cầu thang bộ thoát nạn thì gian phòng sản xuất, kinh doanh hàng hóa dễ cháy và khó cháy tại từng tầng nhà phải được ngăn cháy lan, ngăn khói với cầu thang bộ bằng kết cấu ngăn cháy, cửa ngăn cháy;

c) Dây chuyền công nghệ bố trí trong khu vực sản xuất, bảo quản, sắp xếp vật tư hàng hóa, mặt bằng kinh doanh trong gian phòng sản xuất, kinh doanh, kho chứa phải được duy trì về chiều rộng của đường thoát nạn và khoảng cách từ vị trí xa nhất đến lối thoát nạn của gian phòng;

d) Cửa đi trên lối thoát nạn là cửa bản lề (cửa cánh) hoặc các loại cửa khác như cửa cuốn, cửa trượt... nhưng phải bảo đảm các cửa này không được khóa hoặc luôn được mở sẵn trong thời gian có người làm việc, cửa cuốn phải có bộ lưu điện và bộ tời bằng tay để mở khi mất điện hoặc động cơ bị hỏng.

3. Sắp xếp vật tư, hàng hóa, quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong nhà

a) Sắp xếp, bảo quản vật tư, hàng hóa theo từng loại, có cùng tính chất, cùng đặc điểm, nếu sắp xếp, để trên bục kệ, giá hoặc xếp thành chồng phải vững chắc, gọn gàng, ngăn nắp, không cản trở lối đi, lối thoát nạn của gian phòng, ngôi nhà. Vật tư, hàng hóa, hóa chất dễ cháy cần bố trí trong các khu vực, gian phòng riêng và bảo đảm yêu cầu ngăn cháy lan. Không tập kết, bố trí vật tư, hàng hóa trên các tuyến đường gây cản trở giao thông và có thể làm ảnh hưởng đến việc triển khai lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đến từng nhà;

b) Vật tư, hàng hóa dễ cháy phải bố trí cách các thiết bị điện có khả năng sinh nhiệt như bóng đèn, ổ cắm, cầu dao... và các khu vực phát sinh nguồn lửa, nguồn nhiệt;

c) Không bố trí nơi đun nấu, thờ cúng trong khu vực sản xuất, kinh doanh, bảo quản vật tư, hàng hóa dễ cháy. Khi điều kiện kinh doanh, sản xuất có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt phải bố trí cách xa vật tư, hàng hóa dễ cháy, phương tiện, dụng cụ có xăng dầu, chất lỏng, chất khí dễ cháy (như ô tô, xe máy, máy nổ, máy phát điện...); khi dự trữ xăng, dầu, khí gas LPG, hóa chất dễ cháy, nổ phục vụ sản xuất, phải bố trí khu vực bảo quản bên ngoài nhà bảo đảm yêu cầu thông thoáng, tránh xa nguồn lửa, nguồn nhiệt, tránh ánh nắng trực tiếp và không để gần lối ra thoát nạn của nhà.

4. Hệ thống, thiết bị điện trong nhà

a) Hệ thống điện phải được lắp đặt riêng biệt cho khu vực sản xuất, kinh doanh và khu vực để ở của nhà. Phải bảo đảm đủ công suất tiêu thụ của các thiết bị điện, có thiết bị bảo vệ, đóng ngắt chung cho hệ thống, từng tầng, nhánh và thiết bị tiêu thụ điện có công suất tiêu thụ lớn. Khi lắp đặt thêm thiết bị, máy móc cần tính toán công suất của hệ thống điện để tránh quá tải và không cầu mắc dây dẫn điện cấp cho thiết bị trên; vị trí lắp đặt, bố trí phải bảo đảm yêu cầu về an

toàn phòng cháy, chữa cháy;

b) Tại khu vực có bảo quản, kinh doanh, sản xuất, sử dụng vật tư, hàng hóa, hóa chất dễ cháy phải sử dụng loại dụng cụ điện, thiết bị điện là loại an toàn cháy, nổ; thiết bị tiêu thụ điện lắp đặt trong kho phải được khống chế chung bằng thiết bị đóng ngắt tự động và đặt bên ngoài kho;

c) Dây dẫn điện đặt trong nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy chữa cháy (đặt trong ống gen, máng cáp, tại vị trí tiếp giáp với thiết bị, vật dụng dễ cháy, nổ phải ngăn cách bằng vật liệu không cháy). Không sử dụng nhiều thiết bị tiêu thụ điện trong cùng 01 ổ cắm;

d) Thiết bị tiêu thụ điện có phát sinh nguồn nhiệt không có biện pháp chụp bảo vệ thì phải bố trí khoảng cách tối thiểu là 0,5 m so với nơi để vật tư, hàng hóa dễ cháy và khó cháy;

đ) Kiểm tra, sửa chữa, thay thế các thiết bị điện hư hỏng, không bảo đảm an toàn. Đường dây dẫn điện và các thiết bị điện hư hỏng phải được sửa chữa, khắc phục ngay hoặc ngắt nguồn điện đến đường dây điện, thiết bị không an toàn.

5. Trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy

a) Đối với khu vực kinh doanh, sản xuất phải trang bị phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy; căn cứ điều kiện thực tế có thể trang bị thêm đèn chiếu sáng sự cố và đèn chỉ dẫn thoát nạn, hệ thống thông gió, chống tụ khói... bảo đảm theo quy định của Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 3890:2009 Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình và các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành;

b) Các phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy phải được dán tem kiểm định và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo quy định.

6. Lập hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh của hộ gia đình được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thuộc danh mục quy định tại Phụ lục III, Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, bảo đảm thành phần theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 149/2020/TT-BCA.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Quy định chuyển tiếp

1. Nhà ở riêng lẻ đã được đưa vào hoạt động, sử dụng trước thời điểm Quy định này có hiệu lực: Khuyến khích thực hiện các quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy theo Điều 7 Quy định này.

2. Nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh đã được đưa vào hoạt động, sử dụng trước thời điểm Quy định này có hiệu lực: Trong thời hạn 24 tháng sau thời điểm Quy định này có hiệu lực, phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu về an toàn phòng

cháy, chữa cháy tại Điều 8 Quy định này.

3. Nhà ở riêng lẻ, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh được xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa hoặc thay đổi tính chất sử dụng sau thời điểm Quy định này có hiệu lực phải bảo đảm các quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy tại Điều 7, Điều 8 Quy định này trước khi đưa vào hoạt động, sử dụng.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy quy định tại khoản 1 Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

2. Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy định này của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quy định này đến các hộ gia đình, hộ kinh doanh, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi trách nhiệm quản lý.

3. Kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Quy định này đối với nhà ở riêng lẻ, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh thuộc Phụ lục IV Nghị định số 136/2020/NĐ-CP trên địa bàn; xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy và chữa cháy theo thẩm quyền.

Điều 12. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy; kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Quy định này đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh thuộc Phụ lục III Nghị định số 136/2020/NĐ-CP trên địa bàn; xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy và chữa cháy theo thẩm quyền.

3. Định kỳ hàng năm (trước ngày 15/12), báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện Quy định này; kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện./